

MIRAE

CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

Trụ sở chính:

Khu phố 1B, Phường An Phú, Thị Xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0650 3791038

Fax: 0650 3791037

Website : www.miraejsc.com.

Chi nhánh Hưng Yên :

Xã Liêu Xá, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0321 3974 170

Fax: 0321 974 172

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



2013

Ngày 15 tháng 04 năm 2014

MỤC LỤC

I.	THÔNG TIN CHUNG:.....	3
1.	Thông tin khái quát :	3
2.	Quá trình hình thành và phát triển:.....	3
3.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:.....	4
4.	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:.....	5
5.	Định hướng phát triển:.....	7
6.	Các rủi ro:.....	8
II.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	8
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:.....	8
2.	Tổ chức và nhân sự:.....	10
3.	Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:.....	13
4.	Tình hình tài chính:	13
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:.....	14
III.	BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	15
1.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:.....	15
2.	Tình hình tài chính:	15
3.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý.....	17
4.	Kế hoạch phát triển trong tương lai:.....	17
5.	Giải trình của Ban Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)	17
IV.	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	18
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	18
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty	18
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	18
V.	QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	19
1.	Hội đồng quản trị:.....	19
2.	Ban kiểm soát:.....	20
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát	20
VI.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH	21
1.	Ý kiến kiểm toán:	21
2.	Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	21

I. THÔNG TIN CHUNG:**1. Thông tin khái quát :**

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Mirae**
- Giấy chứng nhận đầu tư số : 461033000152 do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 06/07/2007 , cấp điều chỉnh lần thứ 7 ngày 06/11/2012.
- Vốn điều lệ: 343.982.220.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 343.982.220.000 đồng
- Địa chỉ: Khu Phố 1B, Phường An Phú, Thị Xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
- Số điện thoại: 0650 3791 038 Số fax: 0650 3791 037
- Website: www.miraejsc.com
- Mã cổ phiếu: KMR

2. Quá trình hình thành và phát triển:*- Thành lập:*

Công ty Cổ phần Mirae tiền thân là Công ty TNHH Mirae Fiber VN, chính thức thành lập ngày 15/11/2001. Công ty TNHH Mirae Fiber VN có chủ đầu tư là Công ty TNHH Mirae Fiber Technology Co., Ltd. Điểm qua quá trình hình thành và phát triển của Công ty Cổ phần Mirae có các cột mốc đáng nhớ như sau:

Ngày	Sự kiện	Vốn điều lệ	Vốn niêm yết	GCN đầu tư
Năm 2001 : THÀNH LẬP CÔNG TY TNHH MIRAE FIBER VN				
15/11/2001	Thành lập Công ty TNHH Mirae Fiber VN (chủ đầu tư là Công Mirae Fiber Tech của Hàn Quốc)	650.000 USD		130/GP-KCN-BD
20/02/2002	Tăng vốn pháp định	950.000 USD		130/GPĐC1-KCN-BD
18/06/2002	Tăng vốn pháp định	1.050.000 USD		130/GPĐC2-KCN-BD
25/11/2004	Tăng vốn pháp định	2.500.000 USD		130B/GP-KCN-BD
29/11/2005	Tăng vốn pháp định	3.760.000 USD		130B/GPĐC2 - KCN-BD
Năm 2007 : CHUYỂN ĐỔI THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE				
06/07/2007	Chuyển đổi thành Công ty cổ phần Mirae.	116.820.660.000 đồng		461033000152

		(7.260.000 USD)		
28/11/2007	Tăng vốn điều lệ	132.870.660.000 đồng (8.260.000 USD)		461033000152 điều chỉnh lần 1
Năm 2008: NIÊM YẾT TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HCM				
23/06/2008	Niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM	132.870.660.000 đồng (8.260.000 USD)	72.368.500.000 đồng	
28/07/2008	Mở rộng nhà xưởng	132.870.660.000 đồng (8.260.000 USD)	72.368.500.000 đồng	461033000152 điều chỉnh lần 2
26/12/2008	Bổ sung ngành nghề kinh doanh : sản xuất, gia công, lắp ráp máy móc thiết bị làm gòn, đệm...	132.870.660.000 đồng (8.260.000 USD)	72.368.500.000 đồng	461033000152 điều chỉnh lần 3
Năm 2010: HỢP NHẤT VỚI CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE FIBER VIỆT NAM (KMF)				
26/01/2010	Hợp nhất với CTCP Mirae Fiber Việt Nam tại Hưng Yên. Công ty đã phát hành thêm 14.017.123 cổ phiếu để hoán đổi cổ phiếu để sở hữu 100% giá trị tài sản thuần của Công ty Cổ Phần Mirae Fiber.	273.041.890.000 đồng (16.968.609 USD)	212.539.730.000 đồng	461033000152 điều chỉnh lần 4
Năm 2010 - 2012: PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THƯỜNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG				
08/09/2010	Tăng vốn điều lệ do phát hành 4.076.111 cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu và niêm yết bổ sung số cổ phiếu này trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM	324.511.870.000 đồng (20.167.290 USD)	253.300.840.000 đồng.	461033000152 điều chỉnh lần 5
15/03/2011	Thay đổi địa chỉ trụ sở chính do Nhà nước thay đổi tên gọi hành chính	324.511.870.000 đồng (20.167.290 USD)	253.300.840.000 đồng.	461033000152 điều chỉnh lần 6
06/11/2012	Tăng vốn điều lệ do phát hành 1.947.035 cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu và niêm yết bổ sung số cổ phiếu này trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM	343.982.220.000 đồng (21.102.106 USD)	268.498.540.000 đồng	461033000152 điều chỉnh lần 7

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

– *Ngành nghề kinh doanh*

- Sản xuất, gia công và kinh doanh sản phẩm gòn, tấm chăn gòn, gòn kim, vải địa kỹ thuật nguyên phụ liệu may mặc;
- Sản xuất, gia công và kinh doanh túi ngủ, chăn, khăn trải giường, gối, nệm;
- Sản xuất, gia công và kinh doanh nguyên phụ liệu ngành dệt may;
- Lắp ráp máy móc thiết bị các loại làm gòn, nệm, chăn gòn, nệm, lò xo, máy thêu;
- Sản xuất nệm lò xo;

- Thực hiện quyền nhập khẩu nệm lò xo và máy móc thiết bị làm gòn, nệm, chằng gòn, nệm lò xo.

– *Địa bàn kinh doanh:*

Sản phẩm của Công ty được sản xuất tại 2 nhà máy ở Bình Dương và Hưng Yên và được cung cấp trên toàn quốc và xuất khẩu đến các thị trường may mặc lớn của Việt Nam như Hàn Quốc, Châu Âu và Mỹ.

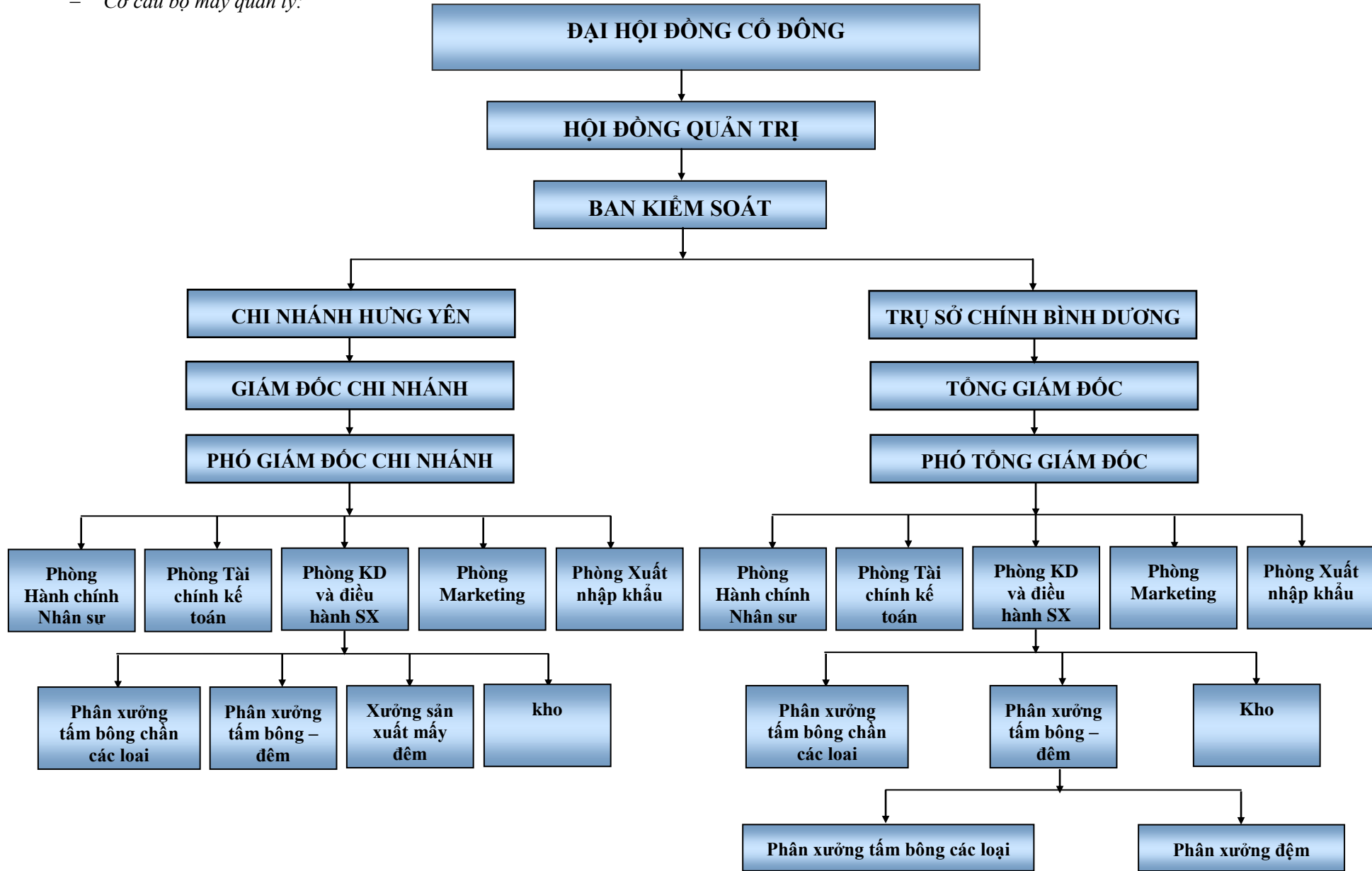
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

– *Mô hình quản trị:*

Công ty hoạt động theo mô hình quản trị của một công ty cổ phần đại chúng theo qui định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng Khoán bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban giám đốc
- Các cán bộ quản lý

– Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết : không có

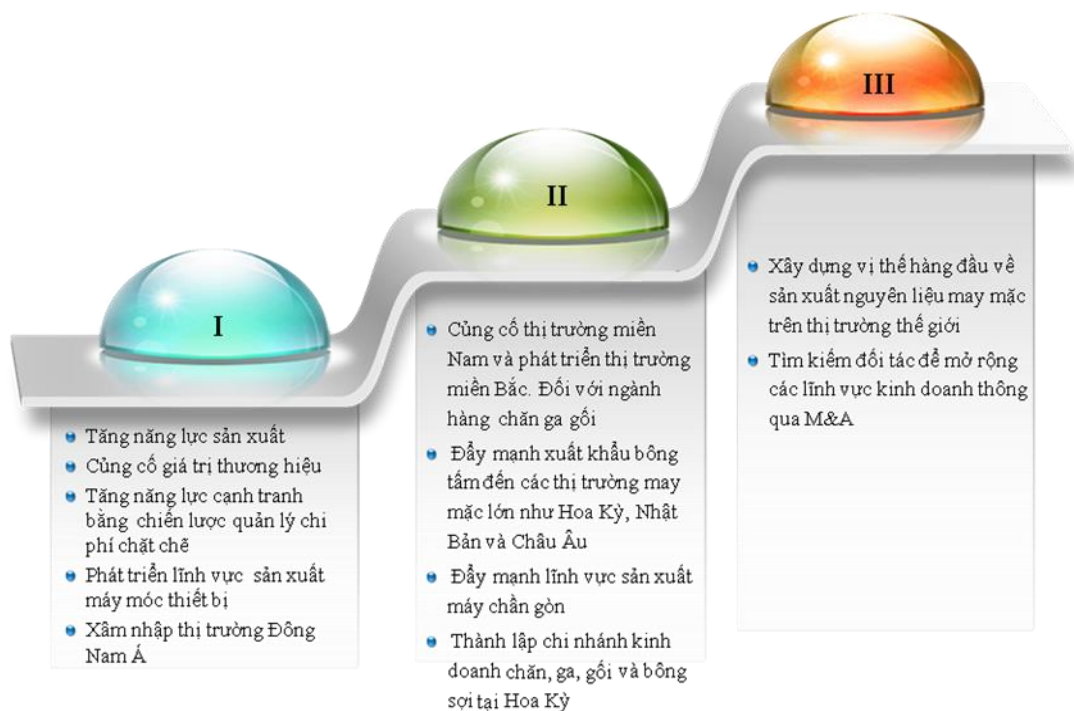
5. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Trải qua quá trình 10 năm hình thành và phát triển, Công ty Cổ phần Mirae đã dần khẳng định được vị trí của mình trong ngành sản xuất nguyên vật liệu cung ứng cho ngành may mặc. Từ vị thế là một chi nhánh của Công ty cổ phần Mirae Fiber Tech của Hàn Quốc tại Việt nam, chỉ sản xuất theo các đơn hàng cung cấp nguyên liệu gòn của Công ty mẹ, đến nay, Công ty đã trở thành một công ty độc lập, là một trong những nhà cung cấp nguyên liệu gòn lớn nhất cho ngành may mặc Việt Nam, đồng thời xuất khẩu sang các nước khác. Hơn nữa, tận dụng các lợi thế nguyên phụ liệu đầu vào, Công ty đã bắt đầu phát triển ngành hàng chăn, ga, gối, đệm từ năm 2008.

Sau khi hoàn thiện việc sáp nhập với Công ty cổ phần Mirae Fiber tại tỉnh Hưng Yên ở Phía Bắc, Công ty trở thành công ty hàng đầu cung cấp sản phẩm padding lớn nhất Việt Nam. Với qui mô hoạt động mở rộng và các nguồn lực dồi dào, lãnh đạo Công ty đã mạnh dạn đề ra các mục tiêu phát triển cao hơn để đưa Mirae trở thành một doanh nghiệp hàng đầu trong mọi ngành nghề hoạt động của Công ty, bao gồm không chỉ có ngành chủ lực là sản xuất gòn, mà còn cả các ngành sản xuất chăn, ga, gối, đệm và đặc biệt là ngành sản xuất máy móc thiết bị và cung cấp bông sợi cho các nhà máy sản xuất đệm và tấm bông nhằm tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty và các cổ đông.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:



- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Công ty luôn hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Bên cạnh mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận, Công ty luôn đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, ý thức trách nhiệm xã hội và quan tâm đến lợi ích của cộng đồng thông qua các hoạt động như:

- Đầu tư cải tiến công nghệ , xây dựng và đảm bảo chất lượng hệ thống xử lý nước thải , giữ gìn môi trường làm việc sạch sẽ, hiện đại cho công nhân viên và bảo vệ môi trường cho cộng đồng dân cư nơi nhà máy hoạt động .

- Tổ chức, hỗ trợ và tạo điều kiện cho cán bộ công nhân viên của Công ty thực hiện các công tác xã hội và công tác từ thiện.
- Các lãnh đạo người Hàn Quốc của Công ty cũng giúp kêu gọi sự quan tâm, giúp đỡ cho các tổ chức từ thiện từ phía các đối tác, các tổ chức nhân đạo tại Hàn Quốc.

6. Các rủi ro:

- Cùng với những dự báo khả quan của ngành may mặc Việt nam trong năm 2014 là những khó khăn đến từ sự cạnh ngày càng khốc liệt có thể ảnh hưởng đến thị phần của Mirae. Rủi ro cạnh tranh đến từ các đối thủ khi ngày càng có nhiều donah nghiệp đầu tư trong lĩnh vực nguyên phụ liệu may mặc. Hơn nữa, ngay cả các khách hàng của Công ty cũng đang đầu tư máy móc thiết bị để tự chủ động nguồn nguyên liệu đầu vào cho mình.
- Với tỷ lệ bông nguyên liệu nhập khẩu chiếm 45% giá vốn, rủi ro biến động giá bông trên thị trường thế giới, nhất là trong mùa cao điểm là rất lớn, sẽ ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

– *Kết quả hoạt động sản xuất trong năm:*

- Doanh thu theo các nhóm sản phẩm của Công ty trong năm 2013

Stt	Nhóm sản phẩm	Doanh thu (đồng)
1	Tấm bông (padding)	254,087,044,765
2	Tấm chăn (quilting)	54,038,162,506
3	Chăn, ra, gối ..(bedding)	12,592,751,389
4	Nệm lò xo (spring mattress)	8,018,677,082
5	Máy móc thiết bị (machine)	4,683,166,436
6	Khác (others)	3,862,998,590
	Tổng cộng	337,282,800,768

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2013:

Stt	Khoản mục	Năm 2013
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	338,396,501,913
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	1,113,701,145
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	337,282,800,768
4	Giá vốn hàng bán	270,985,982,357
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	66,296,818,411
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2,533,552,781
7	Chi phí tài chính	12,487,029,165
8	Chi phí bán hàng	22,353,792,107
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,880,303,695
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	28,109,246,225
11	Thu nhập khác	647,686,775
12	Chi phí khác	2,192,749,734
13	Lợi nhuận khác	-
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	26,564,183,266
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	3,953,612,736
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	3,336,736,239
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	19,273,834,291
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	549

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	So sánh Thực hiện / Kế hoạch
Doanh thu thuần (đồng)	415,030,504,000	337,282,800,768	81.27%
Vốn điều lệ (đồng)	403,982,220,000	403,982,220,000	100.00%
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	12,350,000,000	19,273,834,291	156.06%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	2.98%	5.71%	192.04%
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ	3.06%	4.77%	156.06%

2. Tổ chức và nhân sự:

– *Danh sách ban điều hành:*

Stt	Họ tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP đến ngày 31/12/2013
1	Shin Young Sik	Tổng giám đốc	29.07%
2	Shin Dong Jin	Phó tổng giám đốc	0%
3	Kim Chul Soo	Phó tổng giám đốc	0.02%
4	Choi Young Ho	Phó tổng giám đốc	0.50%
5	Park Hee Sung	Phó tổng giám đốc	0%
6	Nguyễn Ngọc Liên	Kế toán trưởng	0.17%

– *Lý lịch các thành viên ban điều hành:*

• **Ông SHIN YOUNG SIK - Tổng giám đốc**

- Năm sinh: 1958
- Quốc tịch: Hàn Quốc
- Trình độ : Cử nhân kinh tế - Đại học Incheon
Thạc sỹ QTKD - Đại học Chung Ang
- Quá trình công tác:
 - 1978 – 1987 Trường Sĩ quan lục quân Seoul
 - 1978 – 1984 Trường Quản lý kinh tế Seoul
 - 1980 – 1987 Trung úy quân đội Seoul
 - 1987 – 1997 Phó giám đốc Công ty MOOLSAM, Seoul, Hàn Quốc
 - 1998 – 2007 Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng giám đốc công ty TNHH Mirae Fiber Tech, Seoul, Hàn Quốc
 - 2001 – 9/2007 Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Mirae Fiber Hưng Yên.
 - 10/2007 đến nay Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mirae.
- Số cổ phần nắm giữ đến ngày 31/12/2013: 10.000.015 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)
 - Trong đó: Sở hữu cá nhân: 5.000.007 cổ phần
 - Đại diện sở hữu: 5.000.008 cổ phần

• **Ông SHIN DONG JIN – Phó tổng giám đốc**

- Năm sinh: 1966
- Quốc tịch: Hàn Quốc
- Trình độ : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác :
 - 1993 – 1994 Nhân viên phòng kinh doanh , Công ty Korea Moolsan
 - 1994 – 2003 Giám đốc kinh doanh Công ty Viko Glowin
 - 2004 – Nay Phó tổng giám đốc, Thành viên hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mirae.
- Số cổ phần nắm giữ tại ngày 31/12/2013: 0 cổ phần

• **Ông KIM CHUL SOO – Phó tổng giám đốc**

- Năm sinh: 1966
- Quốc tịch: Hàn Quốc
- Trình độ văn hoá: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - 1985 – 1986 Nhân viên phòng xuất hàng. Công ty World Wide Express & Tour
 - 1989 – 1993 Phó giám đốc Công ty TNHH Poong Lim

- 1993 – 1995 Phó giám đốc. phòng tài chính. Công ty Xây dựng và Điều hành máy móc
- 1995 – 1997 Giám đốc Công ty TNHH Korea Symons
- 11/1997 – 03/1998 Phó giám đốc tài chính Công ty Korea Moolsan
- 03/1998 – . 7/2006 Trưởng phòng quản lý xuất nhập khẩu. Công ty Dong Yang Menics
- 08/2005 – 05/2007 Giám Đốc Phòng quản lý Công ty Yeilbiotech
- 09/2007– Nay Phó Tổng Giám đốc, thành viên Hội đồng quản trị CTCP Mirae
- Số cổ phần nắm giữ tại ngày 31/12/2013: 5.987 cổ phần
 - Trong đó: Sở hữu cá nhân: 5.987 cổ phần
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần

• **Ông CHOI YOUNG HO – Phó tổng giám đốc**

- Năm sinh: 1968
- Quốc tịch: Hàn Quốc
- Trình độ văn hoá: Cử nhân
- Quá trình công tác:
 - 1994 – 2006 Trưởng phòng, phòng nghiên cứu công nghệ thực phẩm Seoul
 - 2007 – nay Phó Tổng giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mirae.
- Số cổ phần nắm giữ tại ngày 31/12/2013: 171.085 cổ phần
 - Trong đó: Sở hữu cá nhân: 171.085 cổ phần
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần

• **Ông PARK HEE SUNG – Phó tổng giám đốc**

- Năm sinh: 1973
- Trình độ văn hoá: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Năm 1998 – Năm 2003 Trưởng phòng kinh doanh. Công ty Viko Glowin. Hàn Quốc
 - Năm 2003 – Nay Phó Tổng giám đốc, Thành viên hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Mirae
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần

• **Ông NGUYỄN NGỌC LIÊN – Kế toán trưởng**

- Năm sinh: 1981
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hoá: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Năm 1999 – Tháng 6/2004 Nhân viên kế toán, Công ty Cổ phần xây lắp Công nghiệp thực phẩm Hà Nội
 - Tháng 7/2004- Tháng 6/2007 Nhân viên kế toán công ty Cổ phần Hà Phát, Hưng Yên
 - Tháng 9/2007 – 2010 Thành viên Ban kiểm soát CT cổ phần Mirae Fiber
 - Tháng 04/2011 – nay Kế toán trưởng Công ty cổ phần Mirae
- Số cổ phần nắm giữ đến ngày 31/12/2013: 58.850 cổ phần
 - Trong đó:
 - Sở hữu cá nhân: 58.850 cổ phần
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
- Những thay đổi trong ban điều hành : không có
- Số lượng cán bộ, nhân viên: tại thời điểm 31/12/2013, tổng số lao động trong Công ty là 460 người.
- Chính sách đối với người lao động:

- Chế độ làm việc :
 - Người lao động trong công ty đều có hợp đồng lao động theo đúng luật lao động và được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định hiện hành của pháp luật về Luật lao động và các khoản trợ cấp, thưởng, được đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội...
 - Công ty thường xuyên quan tâm cải thiện điều kiện môi trường làm việc cho người lao động, thực hiện nghiêm túc công tác an toàn và bảo hộ lao động. Hàng năm công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ để phân loại lao động, sắp xếp hợp lý, thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh nghề nghiệp và thực hiện đầy đủ chế độ đối với người lao động.
 - Công ty giải quyết đầy đủ kịp thời các chế độ khác đối với người lao động như chế độ nâng lương, nâng bậc, chế độ ốm đau thai sản, chế độ nghỉ hưu và chăm lo việc hiếu hi cho cán bộ công nhân viên... Bên cạnh đó, công ty luôn quan tâm giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn...
 - Công ty thực hiện chế độ làm việc 6 ngày làm việc/tuần với thời gian trung bình là 48 giờ/tuần. Mỗi ngày làm việc chia thành 2 ca, giờ làm việc gồm 8 tiếng làm chính và có thể 4 tiếng tăng ca tùy theo sức khỏe công nhân.
 - Hợp đồng lao động thông thường được ký theo lộ trình: 1-2 tháng thử việc, kỳ hạn 6 tháng, kỳ hạn 1 năm, không xác định thời hạn.
 - Công ty đặt trụ sở sản xuất tại Hưng Yên và Bình Dương, do vậy đối với công nhân viên ở xa nơi làm việc, Công ty có xe đưa đón tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của công nhân viên Công ty.
- Chính sách tuyển dụng đào tạo:

Nhận thức được tầm quan trọng của nguồn nhân lực, trong định hướng phát triển của Công ty, Công ty đặc biệt chú trọng tới các giải pháp về nhân lực:

 - Xây dựng kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực về mọi mặt, đủ về số lượng, mạnh về chất lượng. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, đội ngũ công nhân kỹ thuật có tay nghề cao, lao động với năng suất, chất lượng, hiệu quả cao;
 - Hàng năm tổ chức tuyển chọn và hỗ trợ kinh phí thích đáng để cử cán bộ công nhân viên có thành tích, triển vọng phát triển tốt và nguyện vọng gắn bó lâu dài với công ty trong những lĩnh vực cần thiết đi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn tại Hàn Quốc;
 - Kiện toàn bộ máy chuyên môn nghiệp vụ theo hướng tinh giảm tối đa, sắp xếp biên chế theo chức năng nhiệm vụ đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh;
 - Tất cả các công nhân viên được tuyển dụng phải thông qua hình thức thi tuyển có quy chế rõ ràng, không tuyển dụng thông qua giới thiệu;
 - Đảm bảo đầy đủ các chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và các chế độ bảo trợ khác đối với người lao động. Thực hiện ký kết hợp đồng lao động với mọi thành viên trong Công ty, tổ chức ký thỏa ước lao động tập thể giữa lãnh đạo Công ty và Công đoàn Công ty để bảo đảm quyền lợi cho người lao động.
- Chính sách lương, thưởng, phúc lợi
 - Công ty áp dụng chính sách trả lương theo năng suất và hiệu quả làm việc của từng lao động. Đối với cán bộ quản lý, Công ty xây dựng quy chế lương và được HĐQT phê duyệt.

Lương của cán bộ quản lý gồm lương khoán theo chức danh, công việc và các khoản phụ cấp. Bên cạnh đó, Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có sáng kiến và giải pháp kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh doanh cao. Hàng năm, Công ty họp xét khen thưởng căn cứ vào danh sách đề nghị khen thưởng của các phòng ban Công ty.

- Công ty có chính sách phúc lợi hợp lý đối với người lao động. Ngoài việc chi trợ cấp khó khăn, chi phong trào văn hoá thể thao, bồi dưỡng công nhân viên nhân dịp lễ, Tết, chi ủng hộ..., Công ty chi trả cho công nhân viên theo mức lương cố định là 13 tháng lương/năm. Bên cạnh đó, Công ty tổ chức cho công nhân viên đi tham quan, du lịch hàng năm. Những chính sách trên đã khuyến khích động viên kịp thời, gắn bó người lao động với Công ty.
- Mức lương bình quân năm 2013: 3.500.000 đồng/tháng
- Thu nhập bình quân năm 2013: 6.000.000 đồng/tháng

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2013, Công ty đã đầu tư máy móc thiết bị mới, cải tiến công nghệ để tăng năng lực sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm tại nhà máy Hưng Yên . Tổng giá trị đầu tư hơn 140 tỷ đồng

b. Các công ty con, công ty liên kết : không có

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2012	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	599,898,063,498	603,319,354,057	-0.57%
Doanh thu thuần	337,282,800,768	348,072,856,352	-3.10%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	28,109,246,225	(21,631,354,320)	229.95%
Lợi nhuận khác	(1,545,062,959)	360,428,228	-528.67%
Lợi nhuận trước thuế	26,564,183,266	(21,270,926,092)	224.88%
Lợi nhuận sau thuế	19,273,834,291	(14,089,995,713)	236.79%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2013
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	
H/s thanh toán ngắn hạn : TSLĐ/Nợ NH	1.62
H/s thanh toán nhanh: (TSLĐ- Hàng tồn kho)/Nợ NH	0.64
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	
H/s Nợ/Tổng TS	0.26
H/s Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.34
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:	
Vòng quay hàng tồn kho :	
Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	1.58
Doanh thu thuần / Tổng tài sản	0.56
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	
HS Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0.057
HS Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0.043
HS Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0.032
HS LN từ HĐKD/ Doanh thu thuần	0.083

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành của công ty là : 34.398.222 cổ phần.

Trong đó, số cổ phần hạn chế chuyển nhượng là : 0

b. Cơ cấu cổ đông:

Đối tượng	Trong nước		Nước ngoài		Tổng cộng	
	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Số lượng	Tỷ lệ
I. Cổ đông đặc biệt	82,766	-	4,926,843	5,000,008	10,009,617	29.10%
1. Hội đồng quản trị			4,926,843	5,000,008	9,926,851	28.86%
2. Ban giám đốc (tất cả đều là TV HĐQT)					-	0.00%
3. Ban kiểm soát					-	0.00%
4. Giám đốc tài chính : không có					-	0.00%
5. Kế toán trưởng	60,519				60,519	0.18%
6. Người được ủy quyền CBTT	22,247				22,247	0.06%
II. Cổ phiếu quỹ		1,434			1,434	0.00%
III. Công đoàn công ty					-	0.00%
IV. Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi					-	0.00%
V. Cổ đông khác	21,574,418	197,517	1,931,510	683,726	24,387,171	70.90%
TỔNG CỘNG (*)	21,657,184	198,951	6,858,353	5,683,734	34,398,222	100.00%

- c. *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có*
- d. *Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có*
- e. *Các chứng khoán khác : không có*

II. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2013, chỉ tiêu doanh thu thuần không đạt kế hoạch đề ra, chỉ đạt 81,27% kế hoạch đề ra, điều này là do Công ty đã dự báo sai về khả năng phục hồi của nền kinh tế Việt nam và thế giới, cụ thể là ngành dệt may. Hội đồng quản trị sẽ rút kinh nghiệm để thực hiện tốt hơn vai trò hoạch định, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh cho Công ty.

So với năm 2012, Doanh thu năm 2013 giảm 3,1%, là do các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Doanh thu giảm so với năm 2013 là do: năm 2013, nền kinh tế thế giới cũng như trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn, theo đó ngành dệt may tuy có dấu hiệu phục hồi nhưng vẫn rất chậm chạp không như kỳ vọng, các doanh nghiệp dệt may còn rất thận trọng trong việc đầu tư mới và đầu tư mở rộng, do đó Công ty gặp khó khăn trong việc tìm kiếm đơn hàng cho mặt hàng máy móc thiết bị ngành may mặc, vì vậy doanh thu mặt hàng này giảm sút đáng kể, cụ thể là giảm 15,6 tỷ đồng tương đương 335% so với năm 2012 và chỉ đạt 15,6% so với kế hoạch. Tiếp đến là doanh thu bán hàng mặt hàng chăn, ra, gối, nệm cao cấp vẫn chưa có chuyển biến khả quan hơn so với năm 2012, thị trường tiêu thụ đối với mặt hàng này là thị trường trong nước, người tiêu dùng Việt Nam tiếp tục cắt giảm chi tiêu trong năm 2013, vì thế doanh thu bán mặt hàng hàng chăn, ra, gối, nệm của Công ty cũng bị giảm 1,7 tỷ đồng tương đương 9% so với năm 2012.
- Tuy nhiên, Công ty CP Mirae vẫn tiếp tục khẳng định được vị trí dẫn đầu trong việc cung cấp các sản phẩm tấm gòn (Padding) và tấm gòn chần (Quilting) tại thị trường Việt Nam: theo đó, doanh thu 02 mặt hàng này trong năm 2013 tăng 14,3 tỷ đồng (tương đương 5.0%) so với năm 2012.

Mặc dù tổng doanh thu năm 2013 của Công ty giảm so với năm 2012 nhưng lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng đáng kể, tăng 33,3 tỷ tương đương 236,79%, đó là nhờ Ban lãnh đạo Công ty đã có nhiều nỗ lực trong công tác quản lý, cụ thể Công ty đã quản lý tốt chi phí trong đó chi phí lãi vay giảm 6 tỷ, chi phí quản lý và chi phí bán hàng đều giảm. Đặc biệt trong năm 2013, Công ty đã thu hồi hết khoản nợ phải thu khó đòi của Công ty Mirae Fiber Tech và hoàn nhập toàn bộ chi phí dự phòng phải thu khó đòi đã được trích lập trong năm 2012 từ Công ty này .

2. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2012	Tăng/giảm	
	(đã kiểm toán)	(đã kiểm toán)	Số tiền	%
Tài sản ngắn hạn	247,948,070,505	340,833,061,031	(92,884,990,526)	-27.25%
Tiền và các khoản tương đương tiền	20,351,680,814	9,117,013,689	11,234,667,125	123.23%
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn			-	
Các khoản phải thu ngắn hạn	68,566,405,873	113,200,241,689	(44,633,835,816)	-39.43%
Hàng tồn kho	149,508,366,850	193,022,624,268	(43,514,257,418)	-22.54%
Các tài sản ngắn hạn khác	9,521,616,968	25,493,181,385	(15,971,564,417)	-62.65%
Tài sản dài hạn	351,949,992,993	262,486,293,026	89,463,699,967	34.08%
Các khoản phải thu dài hạn			-	
Tài sản cố định	311,214,957,839	213,104,952,540	98,110,005,299	46.04%
Bất động sản đầu tư			-	
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn			-	
Các tài sản dài hạn khác	40,735,035,154	49,381,340,486	(8,646,305,332)	-17.51%
TỔNG TÀI SẢN	599,898,063,498	603,319,354,057	(3,421,290,559)	-0.57%
Các khoản nợ ngắn hạn	152,862,666,313	172,006,247,280	(19,143,580,967)	-11.13%
Các khoản vay ngắn hạn	101,695,342,655	112,191,274,083	(10,495,931,428)	-9.36%
Phải trả người bán	16,830,576,575	20,054,017,155	(3,223,440,580)	-16.07%
Nợ ngắn hạn khác	34,336,747,083	39,760,956,042	(5,424,208,959)	-13.64%
Các khoản nợ dài hạn	263,202,928	2,545,364,500	(2,282,161,572)	-89.66%
Vay và nợ dài hạn	263,202,928	2,545,364,500	(2,282,161,572)	-89.66%
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả			-	
Dự phòng trợ cấp mất việc làm			-	
Vốn chủ sở hữu	446,772,194,257	428,767,742,277	18,004,451,980	4.20%
Vốn điều lệ	343,982,220,000	343,982,220,000	-	0.00%
Thặng dư vốn cổ phần	72,198,102,374	72,198,102,374	-	0.00%
Cổ phiếu quỹ	- 13,458,213	(13,458,213)	-	0.00%
Các quỹ thuộc VCSH	13,970,507,276	13,443,530,531	526,976,745	3.92%
Lợi nhuận chưa phân phối	16,634,822,820	(842,652,415)	17,477,475,235	2,074.10%
TỔNG NGUỒN VỐN	599,898,063,498	603,319,354,057	(3,421,290,559)	-0.57%

a. Tình hình tài sản:

Tổng tài sản năm 2013 giảm 0.57% so với năm 2012. Trong đó tài sản ngắn hạn giảm 27.25% và tài sản dài hạn tăng 34.08%. Các khoản phải thu ngắn hạn giảm 39.43%, trong năm 2013 Công ty đã thực hiện tốt việc thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản nợ phải thu khó đòi trong đó giảm đáng kể là khoản phải thu từ Công ty Mirae Fiber Tech. Tài sản ngắn hạn khác giảm 62.65% chủ yếu là do thuế giá trị gia tăng được khấu trừ giảm tương đương 10 tỷ đồng, trong năm công ty đã hoàn thuế GTGT, đồng thời công ty đã thu hồi các khoản tạm ứng tương đương 5.9 tỷ đồng. Khoản mục hàng tồn kho của Công ty giảm 22.54%, công ty đã giảm đáng kể lượng hàng tồn kho, tuy nhiên lượng hàng tồn kho của công ty vẫn còn cao, nhất là hàng tồn kho máy móc thiết bị, Công ty cần đẩy mạnh hơn nữa việc tìm kiếm các hợp đồng bán máy móc thiết bị nhằm nhanh chóng giảm lượng hàng tồn kho mặt hàng máy móc. Bên cạnh đó, Công ty cần xem xét lại lượng tồn kho an toàn của các mặt hàng khác từ nguyên vật liệu đến thành phẩm, sao cho lượng tồn kho ở mức thấp nhất nhưng vẫn đảm bảo khả năng đáp ứng kịp thời cho sản xuất nhằm giảm thấp phí tổn cơ hội về vốn và giảm thiểu tối đa chi phí tồn trữ hàng tồn kho. Khoản mục tài sản cố định tăng 98 tỷ đồng, trong năm Công ty đầu tư sửa chữa, nâng cấp một số dây chuyền máy móc thiết bị nhằm đổi mới công nghệ, tạo ra sản phẩm chất có lương cao và tăng năng suất sản xuất.

b. Tình hình nợ phải trả

Các khoản vay ngắn hạn giảm 9% và vay dài hạn trong năm 2013 giảm 89%, điều này cho thấy công ty quản lý nguồn vốn lưu động hiệu quả hơn, làm cho chi phí lãi vay giảm đáng kể so với năm 2012.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý:

Năm 2013, Công ty đã có những cải tiến đáng kể về cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý: Công ty đã có chính sách thay đổi cơ cấu nhân sự nhằm cắt giảm tối đa chi phí nhân công, cụ thể: Công ty đã cắt giảm nhân sự dư thừa ở một số bộ phận, đồng thời sắp xếp lại công việc cho các cán bộ, công nhân viên còn lại sao cho làm việc có hiệu quả hơn.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Tập trung nguồn lực để phát huy năng lực cạnh tranh của ngành hàng chủ lực Padding và Quilting:
 - Tăng năng lực sản xuất bằng việc sửa chữa, nâng cấp chuyên sản xuất Padding tại nhà máy Hưng Yên và Bình Dương, đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm, sẵn sàng đáp ứng các nhu cầu cao nhất của khách hàng.
 - Hiện đại hóa quy trình sản xuất. kiểm soát chất lượng tại các nhà xưởng để đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm .
- Đẩy mạnh công tác marketing để tìm kiếm các khách hàng mới. Đặc biệt phối hợp với Công ty Mirae Fiber Tech tham gia các hội chợ triển lãm may mặc quốc tế, quảng bá hình ảnh Công ty và thương hiệu bông tằm cao cấp của Công ty là UNIFIL và PUFFIAN đến các khách hàng tiềm năng.
- Quản lý và tiết kiệm chi phí ngày một hiệu quả hơn : rà soát lại và xây dựng các định mức chi phí hợp lý, thường xuyên phân tích các biến động chi phí để có thể điều chỉnh kịp thời, khuyến khích toàn thể nhân viên ý thức và thực hiện tiết kiệm trong mọi hoạt động của Công ty.
- Đối với mặt hàng chăn, ra, gối, nệm: Tiếp tục phát triển mạng lưới phân phối cho sản phẩm mang thương hiệu VivaBon, Tại khu vực Miền Nam và Miền Trung là nơi doanh nghiệp đã có vị thế nhất định tiếp tục nâng cao chất lượng cung cấp sản phẩm và bảo hành sản phẩm để giữ vững lượng khách hàng hiện có và mở rộng mạng lưới sản phẩm để cạnh tranh với các sản phẩm cùng loại của doanh nghiệp khác. Đa dạng hóa chủng loại hàng hóa để có thể hướng đến nhiều đối tượng khách hàng khác nhau. Đặc biệt với sản phẩm nệm lò xo, Công ty đã được người tiêu dùng tin tưởng về chất lượng và an tâm về chế độ bảo hành, Công ty nên tăng cường đẩy mạnh mở rộng kênh tiêu thụ như khách sạn cao cấp, nhà nghỉ,...
- Đẩy mạnh sản xuất và cung cấp sản phẩm máy sản xuất nệm và máy sản xuất tằm gòn bằng cách tăng cường công tác marketing, chủ động liên hệ, tìm kiếm những khách hàng tiềm năng. Đồng thời đào tạo đội ngũ kỹ sư, công nhân giỏi để có thể đảm bảo chất lượng sản phẩm, cũng như dịch vụ bảo hành bảo trì, cho khách hàng. Nghiên cứu việc sản xuất, lắp đặt máy chăn gòn và máy sản xuất nguyên liệu sợi mà thị trường đang có nhu cầu rất lớn.

5. Giải trình của Ban Giám Đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) : không có

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

- Năm 2013 là năm thứ 6, kinh tế Việt Nam rơi vào trì trệ, tăng trưởng dưới mức tiềm năng. Mặc dù, từ quý III/2013, những tín hiệu khả quan bắt đầu xuất hiện, nhưng sự hồi phục này vẫn được xem là rất chậm. Một loạt những khó khăn “kế thừa” từ năm trước đó vẫn tiếp tục là các trở ngại trong năm 2013.
- Trong bối cảnh chung của nền kinh tế Việt Nam, năm 2013, Công ty CP Mirae gặp không ít khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tổng doanh thu bán hàng của Công ty không tăng trưởng so với năm 2012 và không đạt được chỉ tiêu doanh thu theo kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, Lợi nhuận năm 2013 vượt mức kế hoạch đề ra, do trong năm 2013, Hội đồng Quản trị và Ban Giám Đốc đã đưa nhiều biện pháp nhằm cải thiện công tác quản lý như cắt giảm chi phí, thu hồi công nợ phải thu khó đòi, ...

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty :

- Ban giám đốc Công ty đã chấp hành tốt pháp luật, điều lệ hoạt động, qui chế quản trị và triển khai thực hiện đúng định hướng, nhanh chóng, linh hoạt và hiệu quả các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị
- Ban giám đốc công ty đã báo cáo một cách trung thực, chính xác và kịp thời mọi mặt hoạt động của Công ty đến Hội đồng quản trị.
- Trong bối cảnh khó khăn, Ban giám đốc đã mạnh dạn cơ cấu lại nhân sự, xây dựng một đội ngũ cán bộ quản lý tinh gọn, hiệu quả, góp phần tiết kiệm chi phí cho Công ty, đem đến kết quả kinh doanh hiệu quả trong năm 2013 và triển vọng phát triển khả quan trong năm 2014

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :

- Tiếp tục phát triển các mặt hàng chủ lực của Công ty là padding và quilting. Đầu tư cải tiến công nghệ, máy móc thiết bị để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.
- Xây dựng kế hoạch marketing hiệu quả hơn cho các mặt hàng chăn, ra, gối, nệm và sản xuất máy móc thiết bị. Tiếp tục nâng cao hình ảnh và giá trị thương hiệu Vivabon tại thị trường miền Trung và miền Bắc. Đầu tư nghiên cứu sản xuất máy chần gòn và sợi fiber.
- Thường xuyên đánh giá và rà soát chi phí sản xuất kinh doanh để đảm bảo sử dụng một cách hiệu quả, tiết kiệm tối đa các nguồn lực.
- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy nhân sự của Công ty sao cho đảm bảo gọn nhẹ; đội ngũ cán bộ nhân viên phải chuyên nghiệp, làm việc phải có hiệu quả và đạt chất lượng phục vụ cao.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :

Stt	Danh sách	Chức vụ	Tham gia điều hành	Tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ tại 31.12.2013	Chức danh TV HĐQT tại các công ty khác
1	Shin Young Sik	Chủ tịch HĐQT	Tổng giám đốc	29,07%	Không có
2	Shin Dong Jin	Thành viên HĐQT	Phó tổng giám đốc	-	Không có
3	Kim Chul Soo	Thành viên HĐQT	Phó tổng giám đốc	0,02%	Không có
4	Choi Young Ho	Thành viên HĐQT	Phó tổng giám đốc	0,5%	Không có
5	Park Hee Sung	Thành viên HĐQT	Phó tổng giám đốc	-	Không có
6	Lim Jeong Yul	Thành viên HĐQT	Không tham gia điều hành	4,97%	Không có
7	Lee Eun Won	Thành viên HĐQT	Không tham gia điều hành	-	Không có
8	Kim In Sou	Thành viên HĐQT	Không tham gia điều hành	-	Không có

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hiện nay Công ty chưa có các tiểu ban thuộc hội đồng quản trị

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

STT	Số nghị quyết, quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2013/NQ-HĐQT	11.03.2013	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Năm 2013
02	02/2013/QĐ-HĐQT	08.05.2013	Ban hành quy chế quản trị công ty sửa đổi.
03	03/2013/QĐ-HĐQT	28.06.2013	Triển khai kế hoạch chào bán riêng lẻ để tăng vốn điều lệ thêm 60 tỷ đồng
04	04/2013/QĐ-HĐQT	12.08.2013	Điều chỉnh Báo cáo tài chính năm 2012
05	05/2013/QĐ-HĐQT	09.09.2013	Xác nhận hiệu lực của Quyết định HĐQT số 08/2008/QĐ-HĐQT liên quan đến các giao dịch với Công ty Mirae Fiber Tech
06	06/2013/QĐ-HĐQT	31.12.2013	Triển khai lại kế hoạch chào bán riêng lẻ để tăng vốn điều lệ thêm 60 tỷ đồng

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, góp phần ban hành những nghị quyết, chủ trương, định hướng hoạt động cho Công ty.

e. *Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: không có*

2. Ban kiểm soát:

a. *Thành viên và cơ cấu của ban kiểm soát:*

S ^{tt}	Danh sách	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ tại 31.12.2013
1	Huỳnh Công Khanh	Trưởng Ban kiểm soát	0
2	Nguyễn Thanh Bình	Thành viên HĐQT	0
3	Lê Thị Ý Nhi	Thành viên HĐQT	0

b. *Hoạt động của Ban kiểm soát:*

- Hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2013 được tiến hành theo qui định của pháp luật và điều lệ công ty, cụ thể:
- Tham gia ý kiến với HĐQT trong các vấn đề: tổng kết và xác lập kế hoạch, chỉ định công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Công ty theo quy định của pháp luật; bàn bạc thực hiện chủ trương mở rộng qui mô kinh doanh.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm. Kiểm soát báo cáo tài chính hàng quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với Công ty kiểm toán vào giữa kì và cuối kì để xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.
- Xem xét tính hợp lý của các qui định và qui trình luân chuyển chứng từ kế toán.
- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật (bao gồm: nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các nghĩa vụ tài chính khác).
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được HĐQT, Ban giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. *Lương thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:*

Họ tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù Lao	Tổng
Shin Young Sik	Chủ tịch HĐQT	1,828,288,103	279,716,304	36,000,000	2,144,004,407
Shin Dong Jin	TV HĐQT	591,028,898	103,933,897	36,000,000	730,962,795
Kim Chul Soo	TV HĐQT	540,939,476	91,747,919	36,000,000	668,687,395
Lee Eun Won	TV HĐQT	194,532,951	33,506,064	36,000,000	264,039,015
Choi Young Ho	TV HĐQT	540,034,565	79,711,250	36,000,000	655,745,815
Park Hee Sung	TV HĐQT	354,544,125	62,920,750	36,000,000	453,464,875
Kim In Sou	TV HĐQT	387,318,190	39,841,500	36,000,000	463,159,690
Lim Jeong Yul	TV HĐQT	768,316,825	101,012,000	36,000,000	905,328,825
Huỳnh Công Khanh	Trưởng BKS	87,766,540	10,068,000	24,000,000	121,834,540
Nguyễn Thanh Bình	TV BKS	91,664,460	11,142,000	24,000,000	126,806,460
Lê Thị Ý Nhi	TV BKS	84,979,020	12,614,000	24,000,000	121,593,020
Tổng cộng		5,469,413,153	826,213,685	360,000,000	6,655,626,838

b. *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Shin Young Sik	Chủ tịch HĐQT	7.000.007	20,35%	5.000.007	14,54%	Bán ra 2.000.000 cổ phiếu từ 29/03/-18/04/2013

c. *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:*

Công ty Mirae Fiber Tech – Cổ đông sáng lập:

- Bán hàng cho Mirae Fiber Tech: 28.479.089.954 đồng
- Mua hàng từ Mirae Fiber Tech: 129.817.017.509 đồng

Ông Shin Young Sik – Chủ tịch HĐQT:

- Vay (không tính lãi): 12.020.264.596 đồng
- Hoàn trả tiền vay: 7.309.843.903 đồng

d. *Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Công ty tuân thủ các quy định về quản trị Công ty theo đúng pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị công ty.*

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty cổ phần Mirae được Công ty Kiểm Toán Mỹ chấp thuận toàn bộ và không có ý kiến ngoại trừ nào

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán : Đính kèm báo cáo tài chính năm 2013

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CÔNG TY CỔ PHẦN MIRAE

